TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-DS	*Đông Hà, ngày 02 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 163/2023/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn**: Công ty TNHH Srisawad V N; Trụ sở đóng tại: Số 128 đường N D, phường B Th, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Nh- Nhân viên Công ty TNHH Srisawad V N; địa chỉ: Số 85 Quốc lộ 9, Phường 5, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị *(Văn bản uỷ quyền số 04-05/2023/UQ-SVN ngày 01/01/2023).*

- **Bị đơn**: Bà Bùi Thị M, sinh năm 1990; địa chỉ: Khu phố B, Phường 1, thành phố Đ H, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*2.1 Nghĩa vụ trả nợ***:** Bà Bùi Thị M có nghĩa vụ trả cho Công ty TNHH Srisawad V N số tiền 11.590.000 đồng theo Hợp đồng cầm cố xe số DHM230202013NA20X ngày 14/02/2023 được ký giữa bà Bùi Thị M và Công ty TNHH Srisawad V N.

2.2 Về phương án trả nợ:

Vào ngày 25 hàng tháng, kể từ tháng 02/2024 cho đến tháng 4/2024, mỗi tháng trả 3.000.000 đồng; ngày 25/5/2024 bà Bùi Thị M trả cho Công ty TNHH Srisawad V N số tiền còn lại 2.590.000 đồng.

2.3. Về án phí:

- Bà Bùi Thị M phải chịu 290.000 đồng *(Hai trăm chín mươi nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Công ty TNHH Srisawad V N toàn bộ tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000106 ngày 13 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thoả thuận của các bên nhưng không vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu có thoả thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Phòng GĐKT TAND tỉnh Q.Trị;
- Các đương sự;0
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tổ HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hải Yến